

Số: 134 /2020/QĐST-HNGĐ

Án Thi, ngày 15 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị B**, SN 1988

HKTT: Phúc Tá, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên

Nơi cư trú hiện nay: An Dũng, Đức Thọ, Hà Tĩnh

- *Bị đơn*: Anh **Ngô Dương K**, SN 1986

Trú tại: Phúc Tá, Tân Phúc, Ân Thi, Hưng Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55;81,8,2,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm,thu nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/9/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Ngô Dương K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị Nguyễn Thị B và anh Ngô Dương K thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh K nuôi dưỡng cả hai con chung của vợ chồng là các cháu Ngô Hà L, sinh ngày 05/02/2009 và Ngô Hà N, sinh ngày 14/01/2015 đến tuổi thành niên, chị B không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh K, chị B có quyền đi lại, thăm nom con chung, anh K không được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Chị B, anh K không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị B tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0000620 ngày 27/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn trả chị B 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Tân Phúc;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN**

Lương Thị T